

## TỜ THÔNG TIN

### Dành để chích ngừa COVID-19 (**Corona Virus Disease 2019**)

– bằng vắc-xin vận chuyển thông tin di truyền – (Vaxzevria®, trước đây là vắc-xin COVID-19 AstraZeneca của AstraZeneca và vắc-xin COVID-19 Janssen® của Janssen Cilag International/Johnson & Johnson)

Tính đến ngày 9 tháng 8 năm 2021 (tờ thông tin này liên tục được cập nhật)

#### AUFKLÄRUNGSMERKBLATT

Zur Schutzimpfung gegen COVID-19 (Corona Virus Disease 2019)

– mit Vektor-Impfstoff – (Vaxzevria®, ehemals COVID-19 Vaccine AstraZeneca von AstraZeneca und COVID-19 Vaccine Janssen® von Janssen Cilag International/Johnson & Johnson)

Stand: 9. August 2021 (dieses Aufklärungsmerkblatt wird laufend aktualisiert)

Tên của người sẽ được chủng ngừa (vui lòng viết bằng chữ in hoa):

Name der zu impfenden Person (bitte in Druckbuchstaben):

Ngày sinh:

Geburtsdatum:

## COVID-19 là gì?

Coronaviruses đã được biết đến trong nhiều thập kỷ. Vào thời điểm cuối 2019/ đầu 2020, một loại coronavirus chủng mới, SARS-Coronavirus-2 (SARS-CoV-2), là tác nhân gây bệnh COVID-19 (Bệnh Vi-rút Corona 2019), lan truyền trên toàn thế giới.

Các triệu chứng thường gặp của COVID-19 là ho khan, sốt, thờ đốc, cũng như tạm thời mất khứu giác và vị giác. Cảm giác ốm yếu toàn thân kèm theo đau đầu và nhức mỗi chân tay, đau họng, và nghẹt mũi cũng đã được ghi nhận. Đôi khi bệnh nhân cho biết là gặp các vấn đề về hệ tiêu hóa, viêm kết mạc, và sưng hạch bạch huyết. Hậu quả là có thể gây tổn thương các dây thần kinh hoặc hệ tim mạch cũng như các trường hợp mắc bệnh dai dẳng. Mặc dù căn bệnh này thường ở mức độ nhẹ và đa số các bệnh nhân đều bình phục hoàn toàn, các trường hợp mắc bệnh nặng, chẳng hạn như bệnh viêm phổi, cũng xảy ra và có thể dẫn đến tử vong.

Ngoài việc tránh nhiễm bệnh bằng cách tuân thủ các quy định AHA + A + L (duy trì giãn cách tiếp xúc, tuân thủ quy định vệ sinh, đeo khẩu trang trong các sinh hoạt hàng ngày, tải xuống ứng dụng cảnh báo corona, thông gió hoặc thông hơi thường xuyên các phòng), vắc-xin là phương pháp ngừa bệnh hiệu quả nhất hiện có.

#### Was ist COVID-19?

Coronaviren sind seit Jahrzehnten bekannt. Seit dem Jahreswechsel 2019/2020 zirkuliert weltweit ein neuartiges Coronavirus, das SARS-Coronavirus-2 (SARS-CoV-2), welches der Erreger der Krankheit COVID-19 (Corona Virus Disease 2019) ist.

Zu den häufigen Krankheitszeichen von COVID-19 zählen trockener Husten, Fieber, Atemnot sowie ein vorübergehender Verlust des Geruchs- und Geschmackssinnes. Auch ein allgemeines Krankheitsgefühl mit Kopf- und Gliederschmerzen,

Halsschmerzen und Schnupfen wird beschrieben. Seltener berichten Patienten über Magen-Darm-Beschwerden, Bindehautentzündung und Lymphknotenschwellungen. Folgeschäden am Nerven- oder Herz-Kreislaufsystem sowie langanhaltende Krankheitsverläufe sind möglich. Obwohl ein milder Verlauf der Krankheit häufig ist und die meisten Erkrankten vollständig genesen, kommen auch schwere Verläufe beispielsweise mit Lungenentzündung vor, die zum Tod führen können.

Neben dem Vermeiden einer Infektion durch Beachtung der AHA + A + L-Regeln (Abstand halten, Hygiene beachten, Alltag mit Maske, Corona-Warn-App herunterladen, regelmäßiges Lüften) bietet die Impfung den bestmöglichen Schutz vor einer Erkrankung.

## Sử dụng loại vắc-xin nào?

Nhiều loại vắc-xin đã được phê chuẩn cho sử dụng để ngừa COVID-19, phù hợp cho từng cá nhân để ngừa COVID-19 và cả ứng phó với đại dịch. Các vắc-xin vận chuyển thông tin di truyền COVID-19 được đề cập ở đây Vaxzevria® của AstraZeneca, trước đây là vắc-xin COVID-19 AstraZeneca® và vắc-xin COVID-19 Janssen® của Janssen Cilag International/Johnson & Johnson) là các loại vắc-xin dựa trên gen di truyền, và được sản xuất bằng công nghệ tiên tiến. Các vắc-xin vận chuyển thông tin di truyền ngừa các căn bệnh khác cũng đã được phê chuẩn cho sử dụng.

Các loại vắc-xin này có các vi-rút gọi là vi-rút vận chuyển thông tin di truyền. Vi-rút vận chuyển thông tin di truyền là loại vi-rút đã được nghiên cứu kỹ và không thể nhân bội. Do đó, những người đã chích ngừa không thể truyền vi-rút trong vắc-xin sang người khác. Chúng không phải là các vắc-xin có chứa vi-rút còn sống. Vi-rút vận chuyển thông tin di truyền có chứa và vận chuyển thông tin di truyền cho một loại protein đơn của corona virus, gọi là protein gai.

Thông tin mà vi-rút vận chuyển không được tích hợp vào gen của người sau khi chích ngừa, mà sau khi xâm nhập được "đọc" trong các tế bào (chủ yếu là trong các tế bào cơ bắp ở nơi chích ngừa và trong một số tế bào miễn dịch nhất định), sau đó các tế bào này tự tạo ra protein gai. Bản thân protein gai không thể gây nhiễm SARS-CoV-2. Các protein gai do cơ thể của người đã chích ngừa tạo ra được hệ miễn dịch nhận biết là các protein lạ; do đó, các kháng thể và tế bào miễn dịch được tạo ra để chống lại protein gai của vi-rút đó. Quá trình này tạo ra phản ứng miễn dịch tự vệ.

Vi-rút vận chuyển thông tin di truyền không thể nhân bội trong cơ thể của con người và phân hủy sau một thời gian ngắn. Sau đó, protein của vi-rút (protein gai) không được tạo ra thêm.

### Um welchen Impfstoff handelt es sich?

Es sind mehrere Impfstoffe gegen COVID-19 zugelassen, die geeignet sind, um sich individuell vor COVID-19 zu schützen und die Pandemie zu bekämpfen. Die hier besprochenen COVID-19-Vektor-Impfstoffe (Vaxzevria® von AstraZeneca, ehemals COVID-19 Vaccine AstraZeneca® und COVID-19 Vaccine Janssen® von Janssen Cilag International/Johnson&Johnson) sind genbasierte Impfstoffe, deren Herstellung auf einer modernen Technologie beruht. Vektor-Impfstoffe gegen andere Erkrankungen sind bereits zugelassen.

Die Impfstoffe bestehen aus sogenannten Vektorviren. Das jeweilige Vektorvirus ist ein gut untersuchtes Virus, das sich nicht vermehren kann. Geimpfte Personen können also keine Impfviren auf andere Personen übertragen. Es handelt sich nicht um Lebendimpfstoffe. Das Vektorvirus enthält und transportiert die genetische Information für ein einzelnes Eiweiß des Corona-Virus, das sogenannte Spikeprotein.

Die vom Vektorvirus transportierte Information wird nach der Impfung nicht ins menschliche Erbgut eingebaut, sondern nach Eintritt in die Zellen (vor allem in Muskelzellen an der Impfstelle und in bestimmten Abwehrzellen) „abgelesen“, woraufhin diese Zellen dann das Spikeprotein selbst herstellen. Das Spikeprotein kann für sich allein keine SARS-CoV-2-Infektion auslösen. Die so vom Körper des Geimpften gebildeten Spikeproteine werden vom Immunsystem als Fremdeiweiße erkannt; in der Folge werden Antikörper und Abwehrzellen gegen das Spikeprotein des Virus gebildet. So entsteht eine schützende Immunantwort.

Das Vektorvirus kann sich im menschlichen Körper nicht vermehren und wird nach kurzer Zeit wieder abgebaut. Dann wird auch kein Viruseiweiß (Spikeprotein) mehr hergestellt.

## Vắc-xin này được sử dụng như thế nào?

Vắc-xin được chích vào bắp thịt ở vùng cánh tay phía trên.

Vắc-xin COVID-19 Janssen® chỉ cần chích một lần.

Vaxzevria® phải dùng 2 lần. Vắc-xin này được phê chuẩn cho dùng với khoảng cách giữa liều 1 và liều 2 là từ 4 đến 12 tuần. Để vắc-xin ngừa bệnh ở mức tối đa có thể, Ủy Ban Thường Trực về Chủng Ngừa tại Robert Koch Institute (STIKO) khuyến cáo liều chích ngừa thứ nhất và thứ hai bằng vắc-xin Vaxzevria® nên cách nhau từ 9 đến 12 tuần, vì kết quả nghiên cứu cho thấy khoảng cách giữa các liều càng dài thì càng công hiệu.

Hiện tại, theo thông tin của hãng sản xuất, liều thứ hai nên sử dụng cùng một loại vắc-xin của cùng một hãng sản xuất như liều thứ nhất. Đối với những người chích ngừa lần thứ nhất bằng Vaxzevria®, STIKO hiện khuyến cáo nên chích ngừa lần thứ 2 bằng vắc-xin mRNA (Comirnaty® của BioNTech/Pfizer hoặc Spikevax®, trước đây là vắc-xin COVID-19 Moderna® của Moderna) ít nhất 4 tuần sau lần chích ngừa thứ nhất, bất kể độ tuổi. Sở dĩ có khuyến cáo này là vì phản ứng miễn dịch cấp cao sau "đợt chích ngừa khác loại" này (chích ngừa lần thứ 1 bằng Vaxzevria® sau đó chích ngừa lần thứ 2 bằng Comirnaty® hoặc Spikevax®) so với đợt chích ngừa khác loại bằng Vaxzevria® (chích ngừa lần 1 và 2 bằng Vaxzevria®) theo kết quả nghiên cứu mới nhất. Theo các kết quả nghiên cứu hiện tại, phản ứng miễn dịch sau đợt chích ngừa khác loại (chích ngừa lần 1 bằng Vaxzevria® sau đó chích ngừa lần 2 bằng Comirnaty® hoặc Spikevax®) là tương đương với phản ứng miễn dịch sau hai lần chích ngừa bằng một loại vắc-xin mRNA (Comirnaty® hoặc Spikevax®). Ngoài ra, với quãng nghỉ ngắn hơn giữa các lần chích ngừa trong đợt chích ngừa khác loại nói trên (chích ngừa lần 1 bằng Vaxzevria®, sau đó chích ngừa lần 2 bằng Comirnaty® hoặc Spikevax® sau ít nhất 4 tuần), có thể đạt tới mức độ miễn dịch hoàn toàn trong khoảng thời gian ngắn hơn. Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy các phản ứng phụ của đợt chích ngừa khác loại (chích ngừa lần 1 bằng Vaxzevria®, sau đó chích ngừa lần 2 bằng Comirnaty® hoặc Spikevax®) là tương đương với các phản ứng phụ ghi dưới đây.

### Wie wird der Impfstoff verabreicht?

Der Impfstoff wird in den Oberarmmuskel gespritzt.

COVID-19 Vaccine Janssen® muss nur einmal verabreicht werden.

Vaxzevria® muss zweimal verabreicht werden. Die Zulassung ermöglicht als Zeitraum zwischen der 1. und 2. Impfung mindestens 4 und höchstens 12 Wochen. Für einen größtmöglichen Impfschutz empfiehlt die Ständige Impfkommision beim Robert Koch-Institut (STIKO) einen Abstand von 9 bis 12 Wochen zwischen der 1. und der 2. Impfung mit Vaxzevria®, da Studienergebnisse auf eine höhere Wirksamkeit bei längerem Impfabstand hinweisen.

Bei der 2. Impfung soll nach Herstellerangaben gegenwärtig der gleiche Impfstoff desselben Herstellers verwendet werden wie bei der 1. Impfung. Für Personen, bei denen bei der 1. Impfung Vaxzevria® verwendet wurde, empfiehlt die STIKO zurzeit, unabhängig vom Alter die 2. Impfung mit einem mRNA-Impfstoff (Comirnaty® von BioNTech/Pfizer oder Spikevax®, ehemals COVID-19 Vaccine Moderna® von Moderna) mindestens 4 Wochen nach der 1. Impfung durchzuführen. Grund für diese Empfehlung ist die laut aktuellen Studienergebnissen überlegene Immunantwort nach dieser sogenannten heterologen Impfserie (1. Impfung mit Vaxzevria® gefolgt von 2. Impfung mit Comirnaty® oder Spikevax®) gegenüber der homologen Impfserie mit Vaxzevria® (1. und 2. Impfung mit Vaxzevria®). Die Immunantwort nach dieser heterologen Impfserie (1. Impfung mit Vaxzevria® gefolgt von 2. Impfung mit Comirnaty® oder Spikevax®) ist nach aktueller Studienlage mit der Immunantwort nach zwei Impfungen mit einem mRNA-Impfstoff (Comirnaty® oder Spikevax®) vergleichbar. Zudem kann mit dem kürzeren Impfabstand bei dieser heterologen Impfserie (1. Impfung mit Vaxzevria® gefolgt von 2. Impfung mit Comirnaty® oder Spikevax® nach mindestens 4 Wochen) eine vollständige Immunisierung in einem kürzeren Zeitrahmen

erreicht werden. Studienergebnisse deuten auch darauf hin, dass die Nebenwirkungen dieser heterologen Impfserie (1. Impfung mit Vaxzevria® gefolgt von 2. Impfung mit Comirnaty® oder Spikevax®) mit den hier im Folgenden dargestellten vergleichbar sind.

## Vắc-xin này có tác dụng như thế nào?

Dựa trên trình độ kiến thức hiện tại, hoàn tất đợt chích vắc-xin bằng các loại vắc-xin vận chuyển thông tin di truyền COVID-19 đều rất công hiệu: Vaxzevria® cho thấy mức công hiệu tới tới đa 80% khi chích ngừa hai lần cách nhau 12 tuần, còn vắc-xin COVID-19 Janssen® cho thấy mức công hiệu khoảng 65%. Điều này có nghĩa là xác suất mắc COVID-19 thấp hơn tới tới đa 80% (Vaxzevria®) hoặc khoảng 65% (vắc-xin COVID-19 Janssen®) đối với những người đã chích ngừa đầy đủ vắc-xin ngừa COVID-19 so với những người không chích ngừa. Tác dụng ngừa bệnh COVID-19 nặng (chẳng hạn như phải điều trị tại bệnh viện) thậm chí còn cao hơn: khoảng 95% đối với vắc-xin COVID-19 Vaxzevria® và khoảng 100% đối với vắc-xin COVID-19 Janssen®. Do đó, nếu một người đã chích ngừa vắc-xin COVID-19 đầy đủ tiếp xúc với tác nhân gây bệnh, nhiều khả năng là họ sẽ không bị bệnh. Tuy nhiên hiện vẫn chưa biết vắc-xin có tác dụng ngừa bệnh trong bao lâu.

Ngay cả khi đã chích ngừa, quý vị vẫn cần tiếp tục tuân thủ các quy chế AHA + A + L để bảo vệ bản thân và những người xung quanh. Lý do là sau khi chích ngừa quý vị chưa thể ngừa bệnh được ngay và không phải tất cả những người đã chích ngừa đều được bảo vệ. Ngoài ra, hiện vẫn chưa thể nói chắc chắn là những người đã được chích ngừa có thể làm lây lan vi-rút (SARS-CoV-2) hay không.

### Wie wirksam ist die Impfung?

Nach derzeitigem Kenntnisstand bietet eine vollständige Impfung mit COVID-19-Vektor-Impfstoffen eine gute Wirksamkeit: Bei Vaxzevria® zeigte sich bei einem Abstand von 12 Wochen zwischen beiden Impfungen eine Wirksamkeit von bis zu 80 %, bei COVID-19 Vaccine Janssen® von etwa 65 %. Das bedeutet: Die Wahrscheinlichkeit, an COVID-19 zu erkranken, war bei den vollständig gegen COVID-19 geimpften Personen um bis zu 80 % (Vaxzevria®) bzw. um etwa 65 % (COVID-19 Vaccine Janssen®) geringer als bei den nicht geimpften Personen. Die Wirksamkeit in Bezug auf die Verhinderung einer schweren COVID-19-Erkrankung (also zum Beispiel einer Behandlung im Krankenhaus) war mit etwa 95 % bei Vaxzevria® und etwa 100 % bei COVID-19 Vaccine Janssen® noch höher. Aktuelle Studien deuten darauf hin, dass die Impfstoffe eine schwere, durch neue Virusvarianten verursachte Erkrankung, die eine Behandlung im Krankenhaus erfordert, mit vergleichbarer Wirksamkeit verhindern können. Wenn also eine mit diesem COVID-19-Impfstoff vollständig geimpfte Person mit dem Erreger in Kontakt kommt, wird sie mit großer Wahrscheinlichkeit nicht erkranken. Wie lange dieser Impfschutz anhält, ist derzeit noch nicht bekannt.

Auch wenn Sie geimpft sind, ist es notwendig, dass Sie weiterhin die AHA + A + L-Regeln beachten und somit sich und Ihre Umgebung schützen. Gründe dafür sind, dass der Schutz nicht sofort nach der Impfung einsetzt und auch nicht bei allen geimpften Personen gleichermaßen vorhanden ist. Zudem lässt sich zurzeit noch nicht mit Sicherheit sagen, ob Personen das Virus (SARS-CoV-2) trotz Impfung weiterverbreiten können.

## Ai nên chủng ngừa COVID-19?

Các loại vắc-xin vận chuyển thông tin di truyền COVID 19 được cấp phép sử dụng cho những người trên 18 tuổi.

**Đối với những người từ 60 tuổi trở lên**, STIKO khuyến cáo nên chích ngừa bằng vắc-xin Vaxzevria® hoặc vắc-xin COVID-19 Janssen®. Khuyến cáo này là dựa trên các lý do sau đây: Trước hết, nguy cơ mắc bệnh nặng khi nhiễm COVID-19 hoặc tử vong do COVID-19 thường cao hơn nhiều trong nhóm tuổi này so với những người trẻ hơn. Ngoài ra, mức công hiệu của các loại vắc-xin vận chuyển thông tin di truyền COVID-19 đã thể hiện là rất công

hiệu cho nhóm tuổi này. Ngoài ra, các phản ứng phụ trình bày trong mục “Có thể gặp các biến chứng do vắc-xin không?” xảy ra phần lớn là ở những người dưới 60 tuổi.

**Đối với những người từ 18 đến 59 tuổi**, chích ngừa hai lần bằng Vaxzevria® hoặc một lần bằng vắc-xin COVID-19 Janssen® cũng khả thi theo khuyến cáo của STIKO dựa trên quyết định phê chuẩn sau khi xem xét thông tin y khoa và người được chích ngừa chấp nhận rủi ro. Để người sẽ chích ngừa đánh giá rủi ro liên quan đến việc chích ngừa bằng Vaxzevria® hoặc vắc-xin COVID-19 của Janssen®, mặt khác nguy cơ gặp các biến chứng ghi dưới đây, và nguy cơ nhiễm SARS-CoV-2 hoặc một chứng bệnh COVID-19, cần được lưu ý đến. Mặt khác, cũng cần lưu ý rằng tình trạng máu đông cục (chứng huyết khối) ghi dưới đây với việc giảm lượng tiểu cầu trong máu (chứng giảm tiểu cầu) rất hiếm khi xảy ra (chưa đến 0,01% số người đã chích ngừa trong nhóm tuổi này), ngay cả ở những người dưới 60 tuổi, theo thông tin hiện đã biết. Mặt khác, cũng nên đánh giá xem nguy cơ cá nhân nhiễm SARS-CoV-2 (ví dụ, hoàn cảnh sinh sống và làm việc của cá nhân cũng như lối sống) hoặc nguy cơ mắc COVID-19 nặng hoặc có thể dẫn đến tử vong (ví dụ: do có các bệnh nền) có tăng lên hay không.

#### Wer sollte gegen COVID-19 geimpft werden?

Die COVID-19-Vektor-Impfstoffe sind für Personen ab 18 Jahren zugelassen.

**Für Personen, die 60 Jahre und älter sind**, empfiehlt die STIKO die Impfung mit Vaxzevria® oder COVID-19 Vaccine Janssen®. Diese Empfehlung beruht auf unterschiedlichen Aspekten: Zum einen ist das Risiko, schwer an COVID-19 zu erkranken oder an COVID-19 zu versterben in dieser Altersgruppe deutlich höher als bei jüngeren Personen. Außerdem konnte für die COVID-19-Vektor-Impfstoffe in dieser Altersgruppe eine gute Wirksamkeit gezeigt werden. Zudem traten die unter „Sind Impfkomplicationen möglich?“ beschriebenen Nebenwirkungen ganz überwiegend bei Personen unter 60 Jahren auf.

**Für Personen zwischen 18 und 59 Jahren** ist die zweimalige Impfung mit Vaxzevria® oder die einmalige Impfung mit COVID-19 Vaccine Janssen® laut STIKO-Empfehlung entsprechend der Zulassung nach ärztlicher Aufklärung und bei individueller Risikoakzeptanz der zu impfenden Person ebenfalls möglich. Für die individuelle Risikoabschätzung durch die zu impfende Person bezüglich der Impfung mit Vaxzevria® oder COVID-19 Vaccine Janssen® sollten einerseits das Risiko der unten beschriebenen Komplikationen und andererseits das Risiko für eine Infektion mit SARS-CoV-2 oder eine COVID-19-Erkrankung abgewogen werden. Hierfür sollte zum einen beachtet werden, dass die unten beschriebenen Blutgerinnsel (Thrombosen) mit gleichzeitiger Verringerung der Blutplättchenzahl (Thrombozytopenie) nach derzeitigem Kenntnisstand auch bei Personen unter 60 Jahren sehr selten (weniger als 0,01 % der geimpften Personen in dieser Altersgruppe) aufgetreten sind. Zum anderen sollte individuell eingeschätzt werden, ob das persönliche Risiko für eine Infektion mit SARS-CoV-2 (z.B. persönliche Lebens- und Arbeitsumstände und Verhalten) oder das persönliche Risiko für eine schwere und möglicherweise tödliche Verlaufsform von COVID-19 (z. B. aufgrund von Grunderkrankungen) erhöht ist.

## Ai không nên chủng ngừa?

Vì các loại vắc-xin vận chuyển thông tin di truyền COVID-19 chưa được phê chuẩn cho sử dụng đối với trẻ em và thiếu niên tới tối đa 17 tuổi, các em không nên được chích ngừa các loại vắc-xin vận chuyển thông tin di truyền COVID-19.

Những người mắc bệnh cấp tính kèm theo triệu chứng sốt (trên 38.5 °C hoặc cao hơn) chỉ nên chích ngừa sau khi đã khỏi bệnh. Tuy nhiên, không nên hoãn chích ngừa nếu chỉ bị cảm lạnh thông thường hoặc có mức thân nhiệt hơi cao (dưới 38.5 °C). Những người nhạy cảm với một chất thành phần trong vắc-xin không nên chích ngừa - trước khi chích ngừa, vui lòng cho y bác sĩ chích ngừa biết nếu quý vị có các chứng dị ứng. Bất kỳ ai từng gặp phản ứng dị ứng tức thời (sốc phản vệ) sau khi chích liều thứ 1 không nên chích liều thứ hai.

Những người từng gặp tình trạng máu đông cục cùng với lượng tiểu cầu giảm (chứng huyết khối cùng với hội chứng giảm lượng tiểu cầu) sau khi chích ngừa bằng Vaxzevria® không nên chích ngừa lại bằng Vaxzevria®.



Những người từng mắc hội chứng rò rỉ mao mạch không nên chích ngừa Vaxzevria® hoặc vắc-xin COVID-19 Janssen®.

Những người không bị suy yếu nhiễm dịch và những người đã từng khỏi bệnh sau khi mắc coronavirus chủng mới chỉ nên chích một liều vắc-xin. Nếu tình trạng nhiễm vi-rút đi kèm với bệnh, thường nên tiến hành chích ngừa 6 tháng sau khi nhiễm vi-rút, nhưng sớm nhất là 4 tuần sau khi nhiễm vi-rút. Trong trường hợp mắc bệnh mà không có triệu chứng bệnh, có thể chích ngừa bắt đầu từ 4 tuần sau khi chẩn đoán. Ngay cả trong các trường hợp đã hơn 6 tháng kể từ khi chẩn đoán, một liều vắc-xin là đủ. Hiện không thể nói được có cần hay không hoặc khi nào thì cần chích liều thứ hai tiếp theo. Với những người mắc coronavirus chủng mới được phát hiện mắc bệnh sau lần chích ngừa thứ 1, khuyến cáo của STIKO là có thể chích ngừa lần thứ 2 theo nguyên tắc 6 tháng sau khi khỏi bệnh hoặc có kết quả chẩn đoán. Không có bằng chứng cho thấy việc chích ngừa gây rủi ro nếu trước đây quý vị từng mắc bệnh. Do đó, không cần phải loại bỏ khả năng này vì lý do y tế trước khi chích ngừa.

Hiện chưa có đủ trải nghiệm về việc sử dụng các vắc xin vận chuyển thông tin di truyền COVID-19 trong thời gian mang thai và cho con bú sữa mẹ. STIKO hiện không khuyến cáo chủng ngừa trong thời gian mang thai - bất kể loại vắc-xin COVID-19 nào. Tuy nhiên, trong các trường hợp riêng lẻ, các phụ nữ đang mang thai có thể được chích ngừa vắc-xin bắt đầu vào thai kỳ thứ 2 bằng vắc-xin mRNA (Comirnaty® hoặc Spikevax®) sau khi đánh giá rủi ro-lợi ích và thông tin chi tiết. Việc đánh giá rủi ro-lợi ích nên lưu ý tới các điều kiện tồn tại từ trước, rất dễ có nguy cơ gây bệnh COVID-19 nặng hoặc các tình huống trong cuộc sống rất dễ có nguy cơ nhiễm SARS-CoV-2. STIKO cho rằng việc chích ngừa cho người mẹ trong thời gian cho con bú sữa mẹ rất nhiều khả năng sẽ không gây rủi ro cho em bé sơ sinh bú sữa mẹ.

#### Wer soll nicht geimpft werden?

Da die COVID-19-Vektor-Impfstoffe für Kinder und Jugendliche bis einschließlich 17 Jahre nicht zugelassen sind, sollen sie nicht mit COVID-19-Vektor-Impfstoffen geimpft werden.

Wer an einer akuten Krankheit mit Fieber (38,5 °C oder höher) leidet, soll erst nach Genesung geimpft werden. Eine Erkältung oder gering erhöhte Temperatur (unter 38,5 °C) ist jedoch kein Grund, die Impfung zu verschieben. Bei einer Überempfindlichkeit gegenüber einem Impfstoffbestandteil sollte nicht geimpft werden: Bitte teilen Sie der Impfärztin/dem Impfarzt vor der Impfung mit, wenn Sie Allergien haben. Wer nach der 1. Impfung eine allergische Sofortreaktion (Anaphylaxie) hatte, sollte die 2. Impfung nicht erhalten.

Personen, bei denen nach einer Impfung mit Vaxzevria® Blutgerinnsel mit einer Verringerung der Blutplättchenzahl (Thrombose-mit-Thrombozytopenie-Syndrom) aufgetreten sind, dürfen nicht erneut mit Vaxzevria® geimpft werden.

Personen, die jemals an einem Kapillarlecksyndrom gelitten haben, dürfen nicht mit Vaxzevria® oder COVID-19 Vaccine Janssen® geimpft werden.

Personen ohne Immunschwäche, bei denen eine Infektion mit dem neuartigen Coronavirus sicher nachgewiesen wurde, sollen zurzeit lediglich eine Impfstoffdosis erhalten. Ist die Infektion mit einer Erkrankung einhergegangen, soll die Impfung in der Regel 6 Monate nach der Infektion erfolgen, frühestens jedoch 4 Wochen nach der Infektion. Bei einer Infektion ohne Krankheitszeichen kann die Impfung ab 4 Wochen nach der Diagnose erfolgen. Auch in Fällen, in denen seit der Diagnosestellung mehr als 6 Monate vergangen sind, reicht eine Impfdosis aus. Ob und wann bei diesen Personen später eine 2. Impfung notwendig ist, lässt sich derzeit noch nicht sagen. Bei Personen, bei denen nach der 1. Impfung eine Infektion mit dem neuartigen Coronavirus sicher nachgewiesen wurde, sollte laut STIKO-Empfehlung die 2. Impfung in der Regel 6 Monate nach Genesung bzw. nach der Diagnose verabreicht werden. Es gibt keine Hinweise, dass die Impfung eine Gefährdung darstellt, wenn man in der Vergangenheit eine Infektion durchgemacht hat. Es besteht also keine medizinische Notwendigkeit, dies vor der Impfung auszuschließen.

Zur Anwendung der COVID-19-Vektor-Impfstoffe in der Schwangerschaft und Stillzeit liegen noch keine ausreichenden Erfahrungen vor.

Die STIKO empfiehlt die generelle Impfung in der Schwangerschaft derzeit nicht – unabhängig von der Art des COVID-19-Impfstoffes. In Einzelfällen kann Schwangeren aber nach Nutzen-Risiko-Abwägung und nach ausführlicher Aufklärung eine Impfung ab dem 2. Schwangerschaftsdrittel mit einem mRNA-Impfstoff (Comirnaty® oder Spikevax®) angeboten werden.

Bei der Nutzen-Risiko-Abwägung sollten Vorerkrankungen, die ein hohes Risiko für einen schweren Verlauf der COVID-19-Erkrankung darstellen, oder Lebensumstände mit einem hohen Risiko, sich mit SARS-CoV-2 anzustecken beachtet werden. Die STIKO hält es für sehr unwahrscheinlich, dass eine Impfung der Mutter während der Stillzeit ein Risiko für den gestillten Säugling darstellt.

## **Tôi nên làm gì trước và sau khi chích ngừa?**

Nếu quý vị từng bị choáng ngất sau lần chích ngừa trước đây hoặc lần tiêm khác hay thường bị dị ứng ngay, vui lòng cho bác sĩ chích ngừa biết. Khi đó, họ có thể theo dõi quý vị trong một khoảng thời gian dài sau khi chích ngừa.

Sau khi chích ngừa, nên chờ ít nhất 14 ngày rồi mới chích ngừa các loại vắc-xin khác.

Trước khi chích ngừa, vui lòng cho bác sĩ biết nếu quý vị có chứng bệnh về đông máu hay đang dùng thuốc chống đông máu. Bác sĩ của quý vị sẽ giải thích rõ về việc quý vị có nên chích ngừa cùng với các biện pháp đề phòng đơn giản hay không. Không có gì ngăn cản những người có hệ miễn dịch suy yếu đi chích ngừa. Tuy nhiên, việc chích ngừa có thể không hiệu quả ở những người đó.

Trước khi chích ngừa, cũng nên cho bác sĩ biết nếu quý vị có các chứng dị ứng hay từng có phản ứng dị ứng sau khi chích ngừa. Bác sĩ sẽ giải thích rõ cho quý vị là có nên chích ngừa hay không.

Quý vị không cần phải nghỉ ngơi sau khi chích ngừa. Trong trường hợp bị đau hoặc sốt sau khi chích ngừa (xem "Có thể gặp những phản ứng vắc-xin nào sau khi chích ngừa?"), quý vị có thể dùng thuốc giảm đau/thuốc hạ sốt. Quý vị có thể hỏi ý kiến bác sĩ gia đình của quý vị về việc này.

### **Wie verhalte ich mich vor und nach der Impfung?**

Wenn Sie nach einer früheren Impfung oder anderen Spritze ohnmächtig geworden sind oder zu Sofortallergien neigen, teilen Sie dies bitte der Impfärztin/dem Impfarzt vor der Impfung mit. Dann kann sie/er Sie nach der Impfung gegebenenfalls länger beobachten.

Zu anderen Impfungen soll ein Abstand von mindestens 14 Tagen eingehalten werden.

Bitte teilen Sie der Ärztin/dem Arzt vor der Impfung mit, wenn Sie an einer Gerinnungsstörung leiden oder gerinnungshemmende Medikamente einnehmen. Die Ärztin/der Arzt wird mit Ihnen abklären, ob Sie unter Einhaltung einfacher Vorsichtsmaßnahmen geimpft werden können.

Es spricht nichts gegen eine Impfung bei Personen mit einer Immunschwäche. Es ist jedoch möglich, dass die Impfung bei diesen Personen nicht so wirksam ist.

Bitte teilen Sie der Ärztin/dem Arzt vor der Impfung auch mit, wenn Sie nach einer Impfung in der Vergangenheit eine allergische Reaktion hatten oder Allergien haben. Die Ärztin/der Arzt wird mit Ihnen abklären, ob etwas gegen die Impfung spricht.

Nach der Impfung müssen Sie sich nicht besonders schonen. Bei Schmerzen oder Fieber nach der Impfung (s. „Welche Impfreaktionen können nach der Impfung auftreten?“) können schmerzlindernde/fiebersenkende Medikamente eingenommen werden. Ihre Hausärztin/Ihr Hausarzt kann Sie hierzu beraten.

## **Những phản ứng nào có thể xảy ra sau khi chích ngừa bằng vắc-xin này?**

Sau khi chích ngừa các vắc-xin vận chuyển thông tin di truyền COVID-19, các phản ứng cục bộ và toàn thân tạm thời trong một thời gian ngắn có thể xảy ra do phản ứng tương tác của cơ thể với vắc-xin. Các phản ứng này có thể bao gồm sốt, lạnh, run, hoặc các triệu chứng

khác giống như bệnh cúm. Các triệu chứng này thường giảm hoặc biến mất sau vài ngày kể từ khi chích ngừa. Để giảm nhẹ các triệu chứng có thể xảy ra, quý vị có thể dùng thuốc giảm đau/hạ sốt theo liều lượng khuyến cáo. Ở người cao niên, đa số các phản ứng này được thấy là ít gặp hơn ở những người trẻ hơn. Các phản ứng với vắc-xin thường chủ yếu là ở mức độ nhẹ hoặc trung bình còn đối với vắc-xin Vaxzevria® xảy ra ít thường xuyên hơn sau liều vắc-xin thứ hai hơn là sau liều vắc-xin thứ nhất.

**Vaxzevria®:** Các phản ứng thường hay được ghi nhận nhất sau khi chích ngừa vắc-xin trong các cuộc nghiên cứu phê chuẩn là tình trạng đau nhức ở nơi chích vắc-xin (hơn 60%), đau ở nơi chích vắc-xin, đau đầu và mệt mỏi (hơn 50%), đau cơ và nhức mỏi cơ (hơn 40%), sốt và lạnh run (hơn 30%), đau khớp và buồn nôn (hơn 20%). Thường gặp (từ 1% đến 10%), giảm mức tiêu cầu (chứng giảm tiêu cầu), ói mửa, tiêu chảy, đỏ ửng, và sưng nơi chích vắc-xin cùng với triệu chứng sốt đã được ghi nhận. Thi thoảng (từ 0.1% đến 1%), sưng hạch bạch huyết, chán ăn, chóng mặt, buồn ngủ, ra nhiều mồ hôi hơn, ngứa và nổi mẩn toàn thân.

**Janssen® COVID-19 vaccine:** Các phản ứng thường được ghi nhận nhiều nhất sau khi chích vắc-xin trong các cuộc nghiên cứu phê duyệt là đau ở nơi chích vắc-xin (hơn 40%), đau đầu, mệt mỏi, và đau cơ (hơn 30%), và buồn nôn (hơn 10%). Thường gặp (từ 1% đến 10%), sốt, ho, đau khớp, đỏ ửng, và sưng ở nơi chích vắc-xin cùng với triệu chứng lạnh run đã được ghi nhận. Thi thoảng (từ 0.1% đến 1%), run rẩy, hắt hơi, đau miệng và họng, nổi mẩn toàn thân, ra mồ hôi nhiều hơn, suy nhược cơ, đau nơi cánh tay hoặc chân, đau lưng, cảm giác suy nhược toàn thân, và yếu mệt.

#### Welche Impfreaktionen können nach der Impfung auftreten?

Nach der Impfung mit den COVID-19-Vektor-Impfstoffen kann es als Ausdruck der Auseinandersetzung des Körpers mit dem Impfstoff zu kurzfristigen, vorübergehenden Lokal- und Allgemeinreaktionen kommen. Diese Reaktionen können auch Fieber, Schüttelfrost und andere grippeähnliche Beschwerden sein. Sie klingen für gewöhnlich innerhalb weniger Tage nach der Impfung wieder ab. Zur Linderung möglicher Beschwerden kann ein schmerzlinderndes/fiebersenkendes Medikament in der empfohlenen Dosierung eingenommen werden. Die meisten Reaktionen sind bei älteren Personen etwas seltener als bei jüngeren Personen zu beobachten. Die Impfreaktionen sind zumeist mild oder mäßig ausgeprägt und treten bei Vaxzevria® nach der 2. Impfung etwas seltener als nach der 1. Impfung auf.

**Vaxzevria®:** Die am häufigsten berichteten Impfreaktionen in den Zulassungsstudien waren Druckempfindlichkeit an der Einstichstelle (mehr als 60 %), Schmerzen an der Einstichstelle, Kopfschmerzen und Ermüdung (mehr als 50 %), Muskelschmerzen und Unwohlsein (mehr als 40 %), erhöhte Temperatur und Schüttelfrost (mehr als 30 %), Gelenkschmerzen und Übelkeit (mehr als 20%). Häufig (zwischen 1% und 10%) wurde eine Verringerung der Blutplättchenzahl (Thrombozytopenie), Erbrechen, Durchfall, Rötung und Schwellung der Einstichstelle sowie Fieber beobachtet. Gelegentlich (zwischen 0,1% und 1%) traten Lymphknotenschwellungen, verminderter Appetit, Schwindel, Schläfrigkeit, vermehrtes Schwitzen, Juckreiz und ein allgemeiner Hautausschlag auf.

**COVID-19 Vaccine Janssen®:** Die am häufigsten berichteten Impfreaktionen in den Zulassungsstudien waren Schmerzen an der Einstichstelle (mehr als 40 %), Kopfschmerzen, Ermüdung und Muskelschmerzen (mehr als 30 %) sowie Übelkeit (mehr als 10 %). Häufig (zwischen 1 % und 10 %) wurde über Fieber, Husten, Gelenkschmerzen, Rötung und Schwellung der Einstichstelle sowie Schüttelfrost berichtet. Gelegentlich (zwischen 0,1 % und 1 %) traten Zittern, Niesen, Schmerzen in Mund und Rachen, genereller Ausschlag, vermehrtes Schwitzen, Schwäche der Muskeln, Schmerzen in Arm oder Bein, Rückenschmerzen, allgemeines Schwächegefühl und Unwohlsein auf.

## Có thể gặp các biến chứng nào do vắc-xin?

Biến chứng do vắc-xin là các phản ứng vượt quá mức độ bình thường của phản ứng với vắc-xin, ảnh hưởng nghiêm trọng tới tình trạng sức khỏe của người được chích ngừa.



**Vaxzevria®:** Kể từ khi bắt đầu đưa vắc-xin vào sử dụng, tình trạng máu đông cục (huyết khối) cùng với giảm lượng tiểu cầu (thrombocytopenia), đôi khi còn kèm theo xuất huyết, đã được ghi nhận trong các trường hợp rất hiếm gặp (chưa tới 0.01%) sau khi chích ngừa bằng vắc-xin Vaxzevria®. Trong đó bao gồm một số trường hợp nặng liên quan đến máu đông cục ở những nơi khác nhau hoặc những nơi bất thường (chẳng hạn như chứng huyết khối xoang tĩnh mạch não hoặc trong khoang bụng), cùng với hoạt động máu đông cục tăng hoặc thậm chí xuất huyết toàn thân. Đa số các trường hợp này đều xảy ra trong vòng 3 tuần sau khi chích ngừa và chủ yếu ở những người dưới 60 tuổi. Một số trường hợp dẫn đến tử vong hoặc gây tổn thương vĩnh viễn. Tương tự, kể từ khi đưa vắc-xin vào sử dụng, các trường hợp mắc hội chứng rò mao mạch rất hiếm gặp (chưa đến 0,01%) đã được ghi nhận sau khi chích ngừa bằng Vaxzevria®, ở một số trường hợp những người trước đây từng mắc hội chứng rò mao mạch, và một số trường hợp dẫn đến tử vong. Hội chứng rò mao mạch xảy ra trong vài ngày đầu tiên sau khi chích ngừa và có đặc điểm là sưng hai tay và chân theo chiều hướng tiến triển nhanh, đột ngột tăng cân và cảm giác yếu, nên cần phải được chữa trị ngay lập tức. Ngoài ra, các trường hợp rất hiếm gặp mắc hội chứng Guillain-Barré đã được ghi nhận sau khi chích ngừa bằng Vaxzevria®, trong một số trường hợp dẫn đến tử vong. Việc các trường hợp này có liên quan đến chích ngừa hay không vẫn còn đang được tiếp tục điều tra. Hội chứng Guillain-Barré có đặc điểm là suy nhược hoặc tê liệt cánh tay và chân, có thể lan sang ngực và mặt và có thể cần phải được chăm sóc điều trị đặc biệt.

**Janssen® COVID-19 vaccine:** Các phản ứng quá mẫn và nổi mào đay hiếm khi xảy ra (0.01% tới 0.1%). Ngoài ra, sau khi chích ngừa bằng vắc-xin COVID-19 Janssen®, tình trạng máu đông cục (ví dụ như trong não dưới dạng chứng huyết khối tĩnh mạch treo hoặc cả ở trong khoang bụng) gắn liền với tình trạng giảm lượng tiểu cầu (chứng giảm tiểu cầu) đã được ghi nhận trong các trường hợp rất hiếm gặp (chưa tới 0.01%) bao gồm cả tử vong trong một số trường hợp. Các trường hợp này xảy ra trong vòng 3 tuần sau khi chích ngừa và chủ yếu ở những người dưới 60 tuổi.

Tương tự, kể từ khi đưa vắc-xin vào sử dụng, các trường hợp mắc hội chứng rò mao mạch rất hiếm gặp đã được ghi nhận sau khi chích ngừa bằng vắc-xin COVID-19 Janssen®, ở một số trường hợp những người trước đây từng mắc hội chứng rò mao mạch, và một số trường hợp dẫn đến tử vong. Hội chứng rò mao mạch xảy ra trong vài ngày đầu tiên sau khi chích ngừa và có đặc điểm là sưng hai tay và chân theo chiều hướng tiến triển nhanh, đột ngột tăng cân và cảm giác yếu, nên cần phải được chữa trị ngay lập tức. Ngoài ra, các trường hợp mắc hội chứng Guillain-Barré rất hiếm gặp (chưa tới 0,01%) đã được ghi nhận sau khi chích ngừa bằng vắc-xin COVID-19 Janssen®. Các trường hợp đó có thể liên quan đến chích ngừa. Hội chứng Guillain-Barré có đặc điểm là suy nhược hoặc tê liệt cánh tay và chân, có thể lan sang ngực và mặt và có thể cần phải được chăm sóc điều trị đặc biệt. Kể từ khi bắt đầu sử dụng vắc-xin này, các phản ứng dị ứng tức thời (phản ứng sốc phản vệ) đã được ghi nhận trong các trường hợp rất hiếm gặp. Các phản ứng này xảy ra ngay sau khi chích ngừa và cần phải được điều trị.

Cũng như tất cả các loại vắc-xin khác, trong các trường hợp hiếm gặp không thể loại trừ phản ứng dị ứng tức thời, tới mức tối đa và bao gồm cả sốc hoặc các biến chứng khác chưa từng biết.

Nếu xuất hiện các triệu chứng sau khi chích ngừa, vượt quá mức độ phản ứng cục bộ và toàn thân thường nhanh chóng biến mất như đề cập ở trên, bác sĩ gia đình của quý vị thường có thể tư vấn cho quý vị. Trong trường hợp bị ảnh hưởng nặng, đặc biệt là triệu chứng thở dốc, đau thắt ngực, sưng cánh tay hoặc chân, đột ngột tăng cân, suy nhược hoặc tê liệt hai chân, cánh tay, ngực, hoặc mặt (trong đó có thể bao gồm hoa mắt, khó chuyển

động mắt, nuốt, nói, nghe, hoặc đi bộ, các vấn đề về phối hợp, khó chịu, hoặc các vấn đề về kiểm soát bàng quang hoặc chức năng đại tiện), đau bụng dai dẳng, thị lực mờ, hoặc suy nhược, hoặc nếu quý vị có những cơn đau đầu dữ dội hoặc dai dẳng hoặc có tình trạng bầm tím hoặc chảy máu với những chấm đỏ li ti trên da ở bên ngoài nơi chích vắc-xin vài ngày sau khi chích ngừa, vui lòng tìm nơi chữa trị ngay.

Quý vị cũng có thể tự báo cáo các phản ứng phụ: <https://nebenwirkungen.bund.de>

**Ngoài tờ thông tin này, y bác sĩ chích ngừa sẽ tạo cơ hội để quý vị thảo luận làm sáng tỏ thông tin.**

**Sind Impfkomplikationen möglich?**

Impfkomplikationen sind über das normale Maß einer Impfreaktion hinausgehende Folgen der Impfung, die den Gesundheitszustand der geimpften Person deutlich belasten.

**Vaxzevria®:** Seit Einführung der Impfung wurden nach einer Impfung mit Vaxzevria® in sehr seltenen Fällen (weniger als 0,01 %) Blutgerinnsel (Thrombosen), verbunden mit einer Verringerung der Blutplättchenzahl (Thrombozytopenie), teilweise auch mit Blutungen einhergehend, beobachtet. Darunter waren einige schwere Fälle mit Blutgerinnseln an unterschiedlichen oder ungewöhnlichen Stellen (z. B. im Gehirn als Sinusvenenthrombosen oder auch im Bauchraum), zusammen mit erhöhter Gerinnungsaktivität oder auch Blutungen im ganzen Körper. Die Mehrzahl dieser Fälle trat innerhalb von 2 bis 3 Wochen nach der Impfung und überwiegend bei Personen unter 60 Jahren auf. Einige der beschriebenen Fälle endeten tödlich oder mit bleibendem Schaden. Ebenfalls seit Einführung der Impfung wurden nach einer Impfung mit Vaxzevria® sehr selten (weniger als 0,01 %) Fälle von Kapillarlecksyndrom beobachtet, teilweise bei Personen, die früher bereits an einem Kapillarlecksyndrom erkrankt waren, und zum Teil mit tödlichem Ausgang. Das Kapillarlecksyndrom trat in den ersten Tagen nach Impfung auf und ist gekennzeichnet durch eine rasch fortschreitende Schwellung der Arme und Beine, plötzliche Gewichtszunahme sowie Schwächegefühl und erfordert eine sofortige ärztliche Behandlung. Berichtet wurden zudem sehr selten Fälle eines Guillain-Barré-Syndroms nach einer Impfung mit Vaxzevria®, zum Teil mit tödlichem Ausgang. Ob diese Fälle in ursächlichem Zusammenhang mit der Impfung stehen, wird weiter untersucht. Das Guillain-Barré-Syndrom ist gekennzeichnet durch Schwäche oder Lähmungen in den Beinen und Armen, die sich auf die Brust und das Gesicht ausdehnen können und die eine intensivmedizinische Behandlung erforderlich machen können.

**COVID-19 Vaccine Janssen®:** In seltenen Fällen (0,01 % bis 0,1 %) traten Überempfindlichkeitsreaktionen und Nesselsucht auf. Darüber hinaus wurden nach einer Impfung mit COVID-19 Vaccine Janssen® in sehr seltenen Fällen (weniger als 0,01 %) Blutgerinnsel (z.B. im Gehirn als Sinusvenenthrombosen oder auch im Bauchraum) verbunden mit einer Verringerung der Blutplättchenzahl (Thrombozytopenie) und bei einem Teil mit tödlichem Ausgang beobachtet. Diese Fälle traten innerhalb von 3 Wochen nach der Impfung und überwiegend bei Personen unter 60 Jahren auf. Ebenfalls seit Einführung der Impfung wurden nach einer Impfung mit COVID-19 Vaccine Janssen® sehr selten Fälle von Kapillarlecksyndrom beobachtet, teilweise bei Personen, die früher bereits an einem Kapillarlecksyndrom erkrankt waren, und zum Teil mit tödlichem Ausgang. Das Kapillarlecksyndrom trat in den ersten Tagen nach Impfung auf und ist gekennzeichnet durch eine rasch fortschreitende Schwellung der Arme und Beine, plötzliche Gewichtszunahme sowie Schwächegefühl und erfordert eine sofortige ärztliche Behandlung. Berichtet wurden zudem sehr selten Fälle (weniger als 0,01 %) eines Guillain-Barré-Syndroms nach einer Impfung mit COVID-19 Vaccine Janssen®. Diese Fälle stehen möglicherweise in ursächlichem Zusammenhang mit der Impfung. Das Guillain-Barré-Syndrom ist gekennzeichnet durch Schwäche oder Lähmungen in den Beinen und Armen, die sich auf die Brust und das Gesicht ausdehnen können und die eine intensivmedizinische Behandlung erforderlich machen können. Seit Einführung der Impfung wurden in sehr seltenen Fällen allergische Sofortreaktionen (anaphylaktische Reaktionen) berichtet. Diese traten kurz nach der Impfung auf und mussten ärztlich behandelt werden.

Grundsätzlich können – wie bei allen Impfstoffen – in sehr seltenen Fällen eine allergische Sofortreaktion bis hin zum Schock oder andere auch bisher unbekannte Komplikationen nicht ausgeschlossen werden.

Wenn nach einer Impfung Symptome auftreten, welche die oben genannten schnell vorübergehenden Lokal- und Allgemeinreaktionen überschreiten, steht Ihnen Ihre Hausärztin/Ihr Hausarzt selbstverständlich zur Beratung zur Verfügung. Bei schweren Beeinträchtigungen, insbesondere Atemnot, Brustschmerzen, Schwellungen der Arme oder Beine, plötzlicher Gewichtszunahme, Schwäche oder Lähmungen der Beine, Arme, Brust oder des Gesichts (diese können beispielsweise Doppelbilder, Schwierigkeiten, die Augen zu bewegen, zu schlucken, zu sprechen, zu kauen oder zu gehen,

Koordinationsprobleme, Missempfindungen oder Probleme bei der Blasenkontrolle oder Darmfunktion beinhalten), anhaltenden Bauchschmerzen, Sehstörungen oder Schwächegefühl oder wenn Sie einige Tage nach der Impfung starke oder anhaltende Kopfschmerzen haben oder Blutergüsse oder punktförmige Hautblutungen außerhalb der Einstichstelle auftreten, begeben Sie sich bitte unverzüglich in ärztliche Behandlung.

Es besteht die Möglichkeit, Nebenwirkungen auch selbst zu melden: <https://nebenwirkungen.bund.de>

In Ergänzung zu diesem Aufklärungsmerkblatt bietet Ihnen Ihre Impfärztin/Ihr Impfarzt ein Aufklärungsgespräch an.

### Ghi chú:

Anmerkungen:

Địa điểm, ngày

Ort, Datum

Chữ ký của người được chích ngừa

Unterschrift der zu impfenden Person

Chữ ký của y/bác sĩ

Unterschrift der Ärztin/des Arztes

Nếu người được chích ngừa không đủ năng lực đưa ra sự chấp thuận:

Bei fehlender Einwilligungsfähigkeit der zu impfenden Person:

Chữ ký của người được ủy quyền đưa ra sự chấp thuận (người bảo hộ, người chăm sóc hợp pháp hoặc người giám hộ)

Unterschrift der zur Einwilligung berechtigten Person (Sorgeberechtigte, Vorsorgeberechtigte oder BetreuerIn)

Paul Ehrlich Institute (PEI) đang tiến hành một cuộc khảo sát ý kiến về mức độ dung nạp các loại vắc-xin ngừa coronavirus chủng mới (SARS-CoV-2) qua ứng dụng trên điện thoại thông minh SafeVac 2.0. Quý vị có thể đăng ký trong vòng 48 giờ sau khi chích ngừa. Việc tham gia cuộc khảo sát ý kiến này là tự nguyện.

Das Paul-Ehrlich-Institut (PEI) führt eine Befragung zur Verträglichkeit der Impfstoffe zum Schutz gegen das neue Coronavirus (SARS-CoV-2) mittels Smartphone-App SafeVac 2.0 durch. Sie können sich innerhalb von 48 Stunden nach der Impfung anmelden. Die Befragung ist freiwillig.



Google Play App Store

App Store Apple

Quý vị có thể tìm hiểu thêm thông tin về COVID-19 và vắc-xin ngừa COVID-19 tại

Weitere Informationen zu COVID-19 und zur COVID-19-Impfung finden Sie unter

[www.corona-schutzimpfung.de](http://www.corona-schutzimpfung.de)

[www.infektionsschutz.de](http://www.infektionsschutz.de)

[www.rki.de/covid-19-impfen](http://www.rki.de/covid-19-impfen)

[www.pei.de/coronavirus](http://www.pei.de/coronavirus)

**Ấn bản 1 Phiên bản 008 (tính đến ngày 9 tháng 8 năm 2021)**

Ausgabe 1 Version 008 (Stand 9. August 2021)

Tờ thông tin này do Deutsches Grünes Kreuz e.V., Marburg biên soạn với sự hợp tác của Robert Koch Institute, Berlin và được bảo vệ theo bản quyền. Chỉ được phép tái bản và chuyển sang sử dụng cho mục đích không liên quan đến thương mại trong phạm vi mục đích sử dụng. Nghiêm cấm sửa đổi hoặc chỉnh sửa.

Dieses Aufklärungsmerkblatt wurde vom Deutschen Grünen Kreuz e.V., Marburg in Kooperation mit dem Robert Koch-Institut, Berlin erstellt und ist urheberrechtlich geschützt. Es darf ausschließlich im Rahmen seiner Zwecke für eine nicht-kommerzielle Nutzung vervielfältigt und weitergegeben werden. Jegliche Bearbeitung oder Veränderung ist unzulässig.



in Kooperation mit

ROBERT KOCH INSTITUT



Đã từng chích ngừa COVID-19 (Coronavirus Disease 2019) – bằng vắc-xin vận chuyển thông tin di truyền - (Vaxzevria®, trước đây là vắc-xin COVID-19 AstraZeneca của AstraZeneca và vắc-xin COVID-19 Janssen® của Johnson & Johnson)

Anamnese zur Schutzimpfung gegen COVID-19 (Corona Virus Disease 2019) – mit Vektor-Impfstoff – (Vaxzevria®, ehemals COVID-19 Vaccine AstraZeneca von AstraZeneca und COVID-19 Vaccine Janssen® von Johnson & Johnson)

**1. Quý vị<sup>1</sup> hiện có bệnh cấp tính với triệu chứng sốt không?** 0 Có 0 Không

1. Besteht bei Ihnen<sup>1</sup> derzeit eine akute Erkrankung mit Fieber? 0 ja 0 nein

**2. Quý vị<sup>1</sup> có chích ngừa trong 14 ngày vừa qua không?** 0 Có 0 Không

2. Sind Sie<sup>1</sup> in den letzten 14 Tagen geimpft worden? 0 ja 0 nein

**3. Quý vị<sup>1</sup> hiện đã chích ngừa COVID-19 chưa?** 0 Có 0 Không

Nếu có, khi nào và bằng loại vắc-xin nào? Ngày: Vắc-xin:

*(Vui lòng mang theo thẻ chích ngừa của quý vị hoặc bằng chứng chích ngừa khác tới buổi hẹn.)*

3. Haben Sie<sup>1</sup> bereits eine Impfung gegen COVID-19 erhalten? 0 ja 0 nein

Wenn ja, wann und mit welchem Impfstoff? Datum: Impfstoff:

*(Bitte bringen Sie Ihren Impfausweis oder anderen Impfnachweis zum Impftermin mit.)*

**4. Nếu quý vị<sup>1</sup> hiện đã chích liều thứ 1 của vắc-xin COVID-19: Sau đó quý vị có<sup>1</sup> gặp phản ứng dị ứng không?** 0 Có 0 Không

**Quý vị có gặp<sup>1</sup> tình trạng máu đông cục (chứng huyết khối) sau đó không?** 0 Có 0 Không

4. Falls Sie<sup>1</sup> bereits die 1. COVID-19-Impfung erhalten haben:

Haben Sie<sup>1</sup> danach eine allergische Reaktion entwickelt? 0 ja 0 nein

Haben Sie<sup>1</sup> danach ein Blutgerinnsel (Thrombose) entwickelt? 0 ja 0 nein

**5. Có bằng chứng xác thực là quý vị<sup>1</sup> đã từng nhiễm coronavirus (SARS-CoV-2) chủng mới không?** 0 Có 0 Không

Nếu có, khi nào?

*(Sau khi nhiễm SARS-CoV-2, nên chích ngừa sớm nhất là 4 tuần đến 6 tháng sau khi có kết quả chẩn đoán.)*

5. Wurde bei Ihnen<sup>1</sup> in der Vergangenheit eine Infektion mit dem neuartigen Coronavirus (SARS-CoV-2) sicher nachgewiesen? 0 ja 0 nein

Wenn ja, wann?



(Nach einer Infektion mit SARS-CoV-2 wird empfohlen, die Impfung 4 Wochen bis 6 Monate nach Diagnosedstellung durchzuführen.)

**6. Quý vị<sup>1</sup> có các chứng bệnh mãn tính hoặc quý vị<sup>1</sup> có hệ miễn dịch suy yếu (chẳng hạn như do hóa trị, liệu pháp gây suy yếu miễn dịch hoặc dùng các loại thuốc khác không)?**

0 Có

0 Không

Nếu có, đó là bệnh gì?

6. Haben Sie<sup>1</sup> chronische Erkrankungen oder leiden Sie<sup>1</sup> an einer Immunschwäche (z.B. durch eine Chemotherapie, immunsupprimierende Therapie oder andere Medikamente)?

0 ja

0 nein

Wenn ja, welche?

**7. Quý vị<sup>1</sup> có mắc một chứng bệnh đông máu hoặc quý vị<sup>1</sup> có dùng thuốc làm loãng máu không?**

0 Có

0 Không

7. Leiden Sie<sup>1</sup> an einer Blutgerinnungsstörung oder nehmen Sie blutverdünnende Medikamente ein?

0 ja

0 nein

**8. Quý vị<sup>1</sup> có chứng dị ứng nào đã biết không?**

0 Có

0 Không

Nếu có, đó là bệnh gì?

8. Ist bei Ihnen<sup>1</sup> eine Allergie bekannt?

0 ja

0 nein

Wenn ja, welche?

**9. Quý vị<sup>1</sup> có triệu chứng dị ứng nào, sốt cao, những cơn choáng ngất hay các phản ứng bất thường khác sau lần chích ngừa vắc-xin trước đây không?**

0 Có

0 Không

Nếu có, đó là bệnh gì?

9. Traten bei Ihnen<sup>1</sup> nach einer früheren, anderen Impfung allergische Erscheinungen, hohes Fieber, Ohnmachtsanfälle oder andere ungewöhnliche Reaktionen auf?

0 ja

0 nein

Wenn ja, welche?

**10. Quý vị hiện có mang thai hoặc cho con bú sữa mẹ không<sup>1</sup>?**

0 Có

0 Không

10. Besteht zurzeit eine Schwangerschaft oder stillen Sie<sup>1</sup>?

0 ja

0 nein

<sup>1</sup> Người đại diện hợp pháp có thể trả lời câu hỏi này, nếu thích hợp.

<sup>1</sup> Ggf. wird dies von der gesetzlichen Vertretungsperson beantwortet

**Bản Chấp Thuận chích ngừa COVID-19 (Bệnh Corona Virus 2019) –  
bằng vắc-xin vận chuyển thông tin di truyền –  
(Vaxzevria®, trước đây là vắc-xin COVID-19 AstraZeneca của  
AstraZeneca và vắc-xin COVID-19 Janssen® của Johnson & Johnson)**

Einwilligungserklärung zur Schutzimpfung gegen COVID-19 (Corona Virus Disease 2019) – mit Vektor-Impfstoff –  
(Vaxzevria®, ehemals COVID-19 Vaccine AstraZeneca von AstraZeneca und COVID-19 Vaccine Janssen® von Johnson &  
Johnson)

**Tên của người sẽ được chích ngừa (họ và tên):**

Name der zu impfenden Person (Name, Vorname):

**Ngày tháng năm sinh:**

Geburtsdatum:

**Địa chỉ:**

Anschrift:

**Tôi đã đọc các nội dung trong tờ thông tin và đã có cơ hội thảo luận chi tiết với y/bác sĩ chích  
ngừa.**

Ich habe den Inhalt des Aufklärungsmerkblattes zur Kenntnis genommen und hatte die Möglichkeit zu einem ausführlichen  
Gespräch mit meiner Impfärztin/meinem Impfarzt.

- Tôi không còn thắc mắc và từ bỏ việc thảo luận giải thích về thông tin y khoa.
- Tôi đồng ý dùng loại vắc-xin ngừa COVID-19 được khuyến cáo có vắc-xin vận chuyển thông tin di truyền.
- Tôi từ chối dùng vắc-xin này.
  - Ich habe keine weiteren Fragen und verzichte ausdrücklich auf das ärztliche Aufklärungsgespräch.
  - Ich willige in die vorgeschlagene Impfung gegen COVID-19 mit Vektor-Impfstoff ein.
  - Ich lehne die Impfung ab.

**Ghi chú:**

Anmerkungen:

\_\_\_\_\_  
**Địa điểm, ngày:**

Ort, Datum

\_\_\_\_\_  
**Chữ ký của người được chích ngừa**

Unterschrift der zu impfenden Person

\_\_\_\_\_  
**Chữ ký của y/bác sĩ**

Unterschrift der Ärztin/des Arztes

**Nếu người được chích ngừa không đủ năng lực đưa ra sự chấp thuận:**

Bei fehlender Einwilligungsfähigkeit der zu impfenden Person:

\_\_\_\_\_  
**Chữ ký của người được ủy quyền đưa ra sự chấp thuận (người bảo hộ, người chăm sóc  
hợp pháp hoặc người giám hộ)**

Unterschrift der zur Einwilligung berechtigten Person (Sorgeberechtigte, Vorsorgeberechtigte oder BetreuerIn)

Nếu người sẽ được chích ngừa không đủ năng lực đưa ra sự chấp thuận, vui lòng cung cấp tên và địa chỉ liên hệ của người được ủy quyền đưa ra sự chấp thuận (người giám hộ, người chăm sóc hợp pháp hoặc người bảo hộ):

Falls die zu impfende Person nicht einwilligungsfähig ist, bitte auch Namen und Kontaktdaten der zur Einwilligung berechtigten Person (Sorgeberechtigte, Vorsorgeberechtigte oder BetreuerIn) angeben:

**Họ và tên:**

Name, Vorname:

**Số điện thoại:**

Telefonnr.:

**E-mail:**

E-Mail:

Tờ tiền sử sức khỏe và mẫu chấp thuận này do Deutsches Grünes Kreuz e.V., Marburg biên soạn với sự hợp tác của Robert Koch Institute, Berlin và được bảo vệ theo bản quyền. Chỉ được phép tái bản và chuyển sang sử dụng cho mục đích không liên quan đến thương mại trong phạm vi mục đích sử dụng. Nghiêm cấm sửa đổi hoặc chỉnh sửa.

Dieser Anamnese- und Einwilligungsbogen wurde vom Deutschen Grünen Kreuz e.V., Marburg in Kooperation mit dem Robert Koch-Institut, Berlin erstellt und ist urheberrechtlich geschützt. Er darf ausschließlich im Rahmen seiner Zwecke für eine nicht-kommerzielle Nutzung vervielfältigt und weitergegeben werden. Jegliche Bearbeitung oder Veränderung ist unzulässig.

Tổ chức xuất bản: Deutsches Grünes Kreuz e.V., Marburg  
Cùng phối hợp với Robert Koch Institute, Berlin  
Ấn bản 001 Phiên bản 004 (tính đến ngày 9 tháng 8 năm 2021)

Herausgeber Deutsches Grünes Kreuz e.V., Marburg  
In Kooperation mit dem Robert Koch-Institut, Berlin  
Ausgabe 001 Version 004 (Stand 9. August 2021)